TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HOÀ – TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2018/HSST
Ngày: 28/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ – TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đình Kiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hạ Tuấn và ông Đặng Viết Côi.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Khuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ứng Hoà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 102/2018/HSST ngày 14/11/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2018/QĐXXST-HS ngày 16/11/2018 đối với bị cáo: **Nguyễn Thanh H -** sinh năm 1990; Nơi sinh, nơi ĐKHKTT và nơi ở: thôn DK, xã PT, huyện UH, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Đặng Thị H2; có vợ Nguyễn Thanh T – SN 1996 và 01 con SN 2017; tiền án: không; tiền sự: Ngày 03/11/2017 bị Công an huyện Mỹ Đức, TP. Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) về hành vi "Trộm cắp tài sản" (chưa chấp hành). Bị cáo xin đầu thú, bị tạm giam giữ từ ngày 10/10/2018 đến nay. Có mặt theo lệnh trích xuất.

** Người bị hại:*

- Nguyễn Văn P – sinh năm 1980

Trú tại: Thôn PT1, xã PT, huyện UH, TP. Hà Nội (Vắng mặt);

- Nguyễn Văn H3– sinh năm 1983

Trú tại: 36, Phố QT, TT. VĐ, huyện UH, TP. Hà Nội (Vắng mặt).

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Nguyễn Chí T1 – sinh năm 1982

Trú tại: Thôn XC, Xã QPC, huyện UH, TP. Hà Nội (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 10/10/2018, H đi bộ từ nhà đến Thôn PT1, xã PT, Ứng Hòa mục đích xem có ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khi đi đến xóm Chùa, thôn Thôn PT1 thì nhìn thấy chiếc xe mô tô Wave nhãn hiệu Longcin, biển kiểm soát (viết tắt: BKS): 29M2 – 3244 của anh Nguyễn VĂN P - SN 1980 ở Thôn PT1, xã PT dựng trước cổng nhà ông Nguyễn Văn Khoái, không có ai trông giữ. H tiến lại gần dắt xe đi về đường đồng thôn Nguyễn Xá, xã PT rồi dừng lại dùng tay rút rắc điện và đấu lại dây điện không qua ổ khóa của xe rồi đạp cần khởi động nổ máy xe đi về phía cầu Hậu Xá. Khi H đi qua thôn DK, xã PT thì tổ tuần tra Công an huyện Ứng Hòa và Công an xã PT đang làm nhiệm vụ thấy H có biểu hiện nghi vấn nên bám đuổi theo. Khi H đi đến cầu Hậu Xá xe hết xăng, H dắt bộ được khoảng 100m (đến phố Trần Đăng Ninh, thị trấn TT. VĐ) thì công an đuổi tới nơi và yêu cầu kiểm tra hành chính. H không xuất trình được giấy tờ và chứng minh nguồn gốc xe nên bị đưa về trụ sở Công an xã PT làm việc; tại đây, H xin đầu thú và khai báo toàn bộ sự việc. Công an xã PT đã bàn giao lại cho Công an Ứng Hòa xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô Wave nhãn hiệu Longcin, BKS: 29M2 – 3244, số khung: LLLLXN3A8Y1084545, số máy: LC152FMH00225245, xe đã cũ.

Qúa trình điều tra H còn khai nhận: Trước đó, khoảng 12 giờ 30 phút ngày 07/10/2018, H đi xe buýt từ nhà đến cầu Hậu Xá, PT rồi đi bộ đến thị trấn TT. VĐ xem có ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khi đi vào ngõ 42 phố Phố QT, thị trấn VĐ thì phát hiện trong sân quán cháo vịt Doãn Ngọc Bé có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Kirei màu nâu (giống xe Dream của Honda), BKS bị gẫy một nửa, chỉ còn số 33P2, trên xe có lồng bằng kim loại màu trắng, xe vẫn cắm khóa điện (xe của anh Nguyễn Văn H3– SN 1983 ở Phố QT, TT. VĐ). Quan sát thấy không có người, H tiến lại gần ngồi lên xe quay đầu ra đường nổ máy điều khiển xe đến khu Phủ, Trần Đăng Ninh, TT. VĐ rồi tháo vứt chiếc lồng vào trong ngôi nhà hoang rồi ra đường 21B, đi đến Thôn XC, Xã QPC, vào cửa hàng phế liệu của anh Nguyễn Chí T1 – SN 1982 ở mặt đường 21B bán xe này được 800.000đồng rồi bắt xe buýt về nhà và ăn tiêu hết số tiền này. Khi dẫn giải H đi xác định địa điểm vứt chiếc lồng sắt và nơi bán xe đã thu giữ được vật chứng.

Vật chứng thu giữ: - 01 xe mô tô Dream nhãn hiệu Kirei, BKS có số 33P2, số khung: 61T00630, số máy: 00000630; - 01 lồng kim loại màu trắng có kích thước (60 x 50 x 40)cm, nặng 0,9kg.

Kết luận định giá tài sản số 77 ngày 15/10/2018 và số 79 ngày 16/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ứng Hòa xác định: - 01 xe mô tô Wave nhãn hiệu Longcin, BKS: 29M2 – 3244 trị giá 1.000.000đồng (Một triệu đồng); - 01 xe mô tô Dream nhãn hiệu Kirei, BKS có số 33P2 trị giá 2.000.000đồng (Hai triệu đồng); - 01 lồng kim loại màu trắng trị giá 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 96/CT-VKS ngày 14/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng H3truy tố Nguyễn Thanh H về tội: "Trộm cắp tài sản" qui định tại

khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự (Viết tắt: BLHS). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS, xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Xe mô tô BKS: 33P2 và chiếc lồng bằng kim loại CQĐT đã trả lại người bị hại (anh H3), người bị hại đã nhận lại và không có yêu cầu, đề nghị gì nên không đặt ra xem xét. Trả lại anh Nguyễn Văn P xe mô tô BKS: 29M2 – 3244. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo qui định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối hận và xin Hội đồng xét xử (Viết tắt: HĐXX) giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Qúa trình tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đều thực hiện đúng, đầy đủ các qui định của pháp luật.

[2] Qúa trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ căn cứ xác định: Lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, trưa ngày 07/10/2018 Nguyễn Thanh H đã có hành vi lén lút trộm cắp chiếc xe mô tô kiểu loại Dream nhãn hiệu Kirei, BKS có số 33P2 và 01 chiếc lồng bằng kim loại (chằng, buộc trên xe) của anh Nguyễn Văn H3ở phố Phố QT, thị trấn TT. VĐ, rồi đem vứt bỏ lồng sắt và đem bán xe này cho anh Nguyễn Chí T1 là chủ cửa hàng thu mua phế liệu ở Thôn XC, Xã QPC, Ứng Hòa được 800.000đồng; giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt (cả xe và lồng sắt) là 2.300.000đồng. Đến chiều ngày 10/10/2018, H lại tiếp tục có hành vi lén lút trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Longcin BKS: 29M2-3244 của anh Nguyễn Văn P ở Thôn PT1, PT, Ứng Hòa dựng ở trước cửa nhà ông Nguyễn Văn K ở cùng thôn, giá trị tài sản chiếm đoạt là 1.000.000đồng, trên đường đem đi tiêu thụ thì bị công an kiểm tra, bắt giữ. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 3.300.000đ (*Ba triệu ba trăm nghìn đồng*). Đối chiếu với qui định của pháp luật hình sự thì hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" qui định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Bởi vậy, cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản pháp luật áp dụng như đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân, làm mất ổn định trật tự địa phương. Đáng lưu ý,

tháng 11/2007 bị cáo cũng đã có hành vi trộm cắp tài sản và đã bị Công an huyện Mỹ Đức xử phạt hành chính (phạt tiền) bị cáo vẫn chưa chấp hành, thì đến tháng 10/1018 lại liên tiếp thực hiện 02 vụ trộm cắp, thể hiện sự bất chấp, coi thường pháp luật, đây cũng là căn cứ áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo được qui định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của BLHS. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi nhưng cố ý vi phạm; vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và dăn đe, phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, HĐXX thấy bị đã nhận thức được sai phạm, xin đầu thú, thành khẩn khai báo nên có thể cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS. Mặt khác, xét bản thân bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, gia đình khó khăn, con còn bé, giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn. Vì vậy, có thể xem xét cho bị cáo hưởng mức thấp của khung hình phạt, đồng thời miễn áp dụng hình phạt bổ sung để bị cáo yên tâm cải tạo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước đối với người phạm tội.

[6] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Chiếc xe mô tô BKS có số 33P2 điều tra làm rõ xe này nguồn gốc là của anh Trịnh Văn Danh ở An Lãng, Văn Tự, Thường Tín, Hà Nội, BKS đầy đủ của xe là 33P2-4694, anh H3đã mua lại xe này của anh Danh, quá trình xử dụng anh H3làm gẫy BKS. Chiếc lồng sắt là tài sản của anh H3chằng buộc trên xe để chở hàng và bị mất theo xe. CQĐT đã xử lý vật chứng trả lại xe và lồng sắt cho anh H3, anh H3 đã nhận lại đầy đủ và không có ý kiến đề nghị gì khác nên HĐXX không xét. Đối với chiếc xe mô tô BKS: 29M2-3244 điều tra làm rõ nguồn gốc xe này của anh Nguyễn Thanh L ở P2, nhà B, tổ 18A, Ngã T1 Sở, Hà Nội. Khoảng tháng 9/2018 anh Nguyễn Văn P mua lại của anh Hoàng Văn Trìu ở cùng thôn với giá 1.000.000đồng; trước đó, anh Trìu mua lại của một người thu mua sắt vụn qua đường không rõ tên tuổi, địa chỉ. Xe này, kết quả tra cứu tuy không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng nhưng xe không có đăng ký, không được phép lưu hành nên cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước. Qúa trình điều tra anh P có quan điểm về việc biết rõ xe không có đăng ký nhưng vẫn mua, nên anh tự nguyện giao lại xe cho CQĐT giải quyết, xử lý; do xe đã cũ nát nên anh cũng không có yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự. Anh Nguyễn Chí T1 cũng có quan điểm không yêu cầu bị cáo phải H trả số tiền đã bỏ ra mua xe máy. Xét quan điểm, đề nghị của anh P và anh T1 là tự nguyện, không trái pháp luật nên HĐXX chấp nhận, không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*), xử phạt Nguyễn Thanh H 12 (*Mười hai*) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/10/2018; tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Xác nhận việc người bị hại: anh Nguyễn Văn H3đã nhận lại số tài sản bị mất và không có yêu cầu gì khác; anh Nguyễn Văn P tự nguyện giao nộp lại xe mô tô biển kiểm soát 29M2 – 3244 không có giấy tờ, đồng thời không yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự. Xác nhận người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Chí T1 không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền đã bỏ ra mua xe máy biển kiểm soát có số 33P2.

Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước xe mô tô Wave nhãn hiệu Longcin, biển kiểm soát 29M2 – 3244 có số khung: LLLLXN3A8Y1084545 và số máy: LC152FMH00225245 (*có tình trạng, đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ứng Hòa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa ngày 21/11/2018*).

3. Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Toà án, bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tống đạt hợp lệ (*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo những nội dung liên quan đến quyền lợi của chính mình*).

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- CA, VKS, THADS H.Ứng Hoà;
- Bị cáo, Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Kiến

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**